

THỰC THI PHÁP LUẬT



I/ THỰC TRẠNG VI PHẠM



Trong những năm qua, ngành Thủy sản đã trở thành một trong những ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc. Tuy nhiên, từ năm 2017 đến tháng 10/2023 (trước đợt thanh tra lần 4 của Ủy ban Châu Âu), sản phẩm thủy sản khai thác của Việt Nam xuất khẩu sang Châu Âu đã bị Ủy ban Châu Âu (EC) áp dụng cảnh báo “thẻ vàng”, gây khó khăn cho hoạt động xuất khẩu thủy sản, ảnh hưởng đến đời sống của ngư dân.

Trong 6 năm qua, Việt Nam đã thực thi các giải pháp kiểm soát đánh bắt để đảm bảo tuân thủ Luật pháp quốc tế về chống khai thác IUU. Tuy nhiên, sau đợt thanh tra lần 4 vào tháng 10/2023, phía EC đánh giá một số kết quả chống khai thác IUU của Việt Nam vẫn còn nhiều tồn đọng cần khắc phục, đặc biệt là tình trạng tàu cá Việt Nam vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài có giảm nhưng chưa vững chắc và diễn biến phức tạp, tình trạng thực thi pháp luật còn hạn chế, chưa nghiêm, đặc biệt là việc triển khai các quy định tại các địa phương, việc triển khai không đồng đều giữa các địa phương. Dưới đây là một số những lỗi vi phạm thường gặp.



I/ THỰC TRẠNG VI PHẠM



1. MẤT KẾT NỐI THIẾT BỊ GIÁM SÁT (VMS)

Đến ngày 30/9/2023, các lực lượng chức năng của Việt Nam đã triển khai lắp đặt thiết bị giám sát (VMS) trên tàu cá (có chiều dài từ 15m trở lên) đạt 97,65%, nhưng tình trạng tàu cá lắp đặt VMS bị mất kết nối khi tham gia hoạt động khai thác thủy sản vẫn diễn ra. Ngoài sự cố thiết bị giám sát hành trình xảy ra hư hỏng nhưng các đơn vị cung cấp thiết bị chậm hỗ trợ ngư dân trong việc khắc phục sự cố dẫn đến tàu cá mất kết nối, thì còn có lỗi vi phạm thường gặp là hiện tượng gỡ, tháo thiết bị VMS trên tàu này lắp sang tàu khác để tránh sự theo dõi, giám sát của lực lượng chức năng.



I/ THỰC TRẠNG VI PHẠM



2. TÀU CÁ KHÔNG CẬP CẢNG CHỈ ĐỊNH THEO QUY ĐỊNH

Luật Thủy sản 2017 có hiệu lực từ năm 2019 quy định rõ tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên bắt buộc phải cập cảng cá trong danh sách chỉ định đã ban hành mới được phép bán hải sản. Tuy vậy, trong thực tế có nhiều chủ tàu không tuân theo quy định này. Có nhiều lý do để ngư dân không cập cảng cá chỉ định như: trước khi vào cảng cá chỉ định, chủ tàu phải thông báo trước 1 giờ; khi cập cảng phải cung cấp đầy đủ giấy tờ, thủ tục nghề cá, nếu thiếu sót sẽ xử phạt hành chính.

Hơn nữa, ngành chức năng sẽ đối chiếu, kiểm tra kỹ hành trình khai thác hải sản ghi trong nhật ký với dữ liệu giám sát hành trình. Xử phạt hành chính nếu chủ tàu vi phạm lỗi hành trình khai thác không trùng khớp với nhật ký giám sát. Bởi vậy, tình trạng tàu cá không cập cảng chỉ định theo quy định vẫn diễn ra thường xuyên để tránh sự kiểm tra của các cơ quan chức năng. Đây cũng là lý do khiến cho tỉ lệ giám sát sản lượng thủy sản qua cảng còn thấp.



Không cập đúng
cảng cá chỉ định.



Không thông báo
trước cập cảng.



Không đầy đủ
giấy tờ, thủ tục



Không nhật ký
giám sát.



I/ THỰC TRẠNG VI PHẠM



3. TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THỦY SẢN KHAI THÁC CHƯA ĐẦY ĐỦ

Công tác kiểm soát tàu cá ra vào cảng, kiểm soát sản lượng qua cảng để thực hiện đúng quy định về chứng nhận, xác nhận, truy xuất nguồn gốc hải sản khai thác còn chưa chặt chẽ, chưa đảm bảo độ tin cậy.

Công tác thực hiện xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước còn nhiều tồn tại. Theo đó, nhật ký khai thác thủy sản qua kiểm tra cho thấy ngư dân còn ghi không đúng, ghi không đầy đủ mẻ lưới, chưa ghi đến loài... dẫn đến chưa đảm bảo độ tin cậy trong truy xuất nguồn gốc..

Việc kiểm soát sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu từ nước ngoài cơ bản đã thực hiện theo quy định quốc tế (Hiệp định PSMA). Tuy nhiên, chưa có cơ chế kiểm soát được nguồn gốc sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu vào Việt Nam bằng tàu container; chưa đảm bảo 100% nguyên liệu vào cơ sở chế biến thủy sản được chứng nhận chống khai thác IUU, dẫn tới rủi ro có sản phẩm IUU được nhập khẩu vào Việt Nam và có nguy cơ xảy ra tình trạng nguyên liệu thô trong nước và nước ngoài được trộn lẫn để chế biến, xuất khẩu vào thị trường EU.



II/ TỒN TẠI VÀ KHÓ KHĂN



1. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THÁO GỖ “THẺ VÀNG” CỦA EC ĐỐI VỚI IUU.

Tình hình chống khai thác IUU sau gần 06 năm bị cảnh báo “thẻ vàng” đã có những chuyển biến tích cực, nhưng vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế chậm khắc phục trên thực tế. Cụ thể như sau:

1.1 Về tổ chức triển khai thực hiện khung pháp lý.

Tổ chức triển khai Luật Thủy sản, các quy định chống khai thác IUU còn chưa đồng bộ, xuyên suốt giữa các địa phương; hiện nay có một số địa phương thực hiện tương đối tốt, còn nhiều địa phương thực hiện vẫn còn chưa đạt yêu cầu.

1.2 Về quản lý đội tàu, theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá.

a Về quản lý đội tàu:

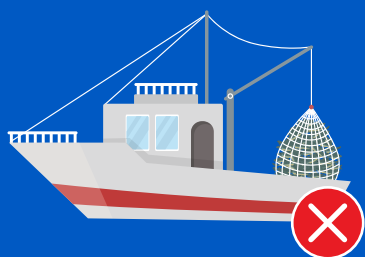
Công tác quản lý đội tàu theo quy định của pháp luật đã có tiến bộ tuy nhiên vẫn còn chưa quản lý được toàn bộ đội tàu hiện có, cụ thể: Số lượng tàu cá vẫn còn lớn dẫn đến cường lực khai thác chưa cân bằng với trữ lượng nguồn lợi thủy sản; Thực hiện việc đăng ký tàu cá, cấp Giấy phép khai thác thủy sản, lắp đặt thiết bị VMS chưa hoàn thành theo quy định; cập nhật dữ liệu tàu cá vào cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase) chưa đầy đủ.

II/ TỒN TẠI VÀ KHÓ KHĂN



1. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THẢO GỖ “THẺ VÀNG” CỦA EC ĐỐI VỚI IUU.

b Về theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá:



Tình trạng tàu cá tham gia hoạt động khai thác thủy sản chưa đảm bảo đủ điều kiện, không thông báo trước khi cập cảng, rời cảng, khai thác sai vùng, chất lượng Nhật ký khai thác không đảm bảo, vẫn tiếp tục diễn ra.



Công tác triển khai Hệ thống giám sát tàu cá để giám sát hoạt động của tàu cá trên biển, xử lý các hành vi khai thác IUU còn nhiều bất cập, hạn chế trong việc phối hợp xử lý các trường hợp tàu cá vi phạm mất kết nối VMS, vượt ranh giới trên biển.



Công tác kiểm soát tàu cá ra, vào cảng còn chưa chặt chẽ, tỉ lệ giám sát sản lượng qua cảng còn thấp và chưa đồng đều giữa các địa phương; vẫn còn xảy ra tình trạng tàu cá không cập cảng chỉ định theo quy định.

II/ TỒN TẠI VÀ KHÓ KHĂN



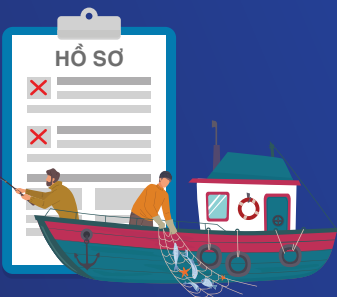
1. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THẢO GỖ “THẺ VÀNG” CỦA EC ĐỐI VỚI IUU.

1.3 Về xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác.

a

Thực hiện xác nhận, chứng nhận và quy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước còn nhiều tồn tại, cụ thể như sau:

Chưa triển khai hệ thống điện tử tại Trung ương để theo dõi, giám sát công tác xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác tại địa phương đảm bảo liên thông từ cơ quan quản lý đến doanh nghiệp xuất khẩu.

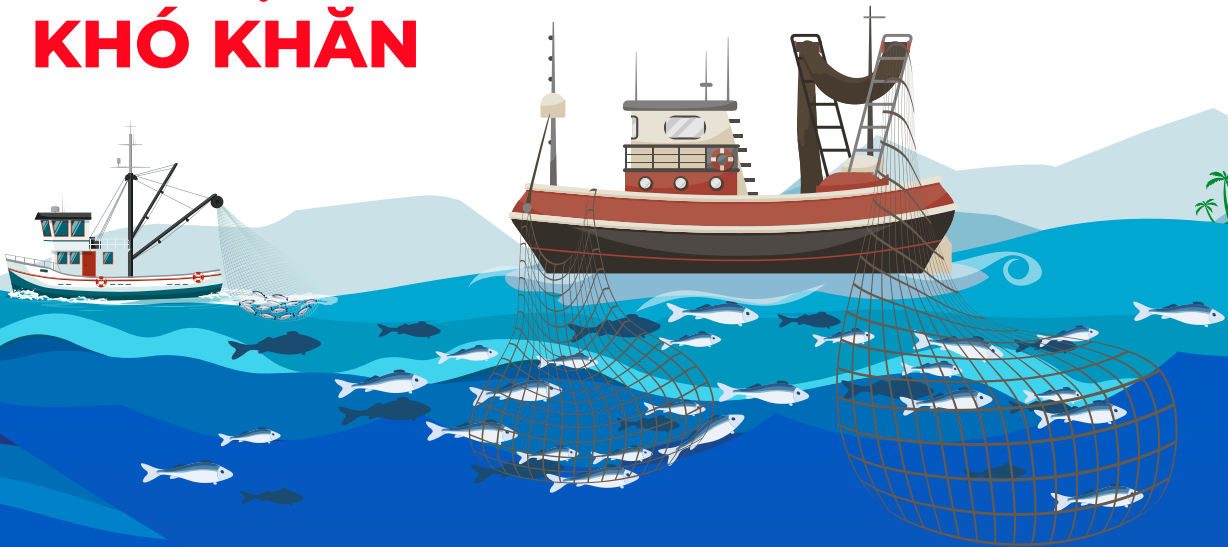


Một số hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác xuất khẩu vào thị trường Châu Âu hiện nay còn mang tính chất đối phó; việc ghi, nộp Nhật ký còn nhiều sai sót và mới đạt khoảng 45%, giám sát được khoảng 50% sản lượng qua cảng đối với tàu có chiều dài từ 15 mét trở lên, sản lượng một số loài lên bến của rất nhiều hồ sơ còn cao bất thường dẫn đến phía EC cho rằng chưa đảm bảo được độ tin cậy trong công tác truy xuất nguồn gốc.

Hầu hết các cảng cá chưa kiểm soát được tàu cá của tỉnh khác cập cảng làm xác nhận nhưng thực hiện chứng nhận tại tỉnh khác, nên chưa đảm bảo độ tin cậy trong truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác không vi phạm IUU.



II/ TỒN TẠI VÀ KHÓ KHĂN



1. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THÁO GỖ “THẺ VÀNG” CỦA EC ĐỐI VỚI IUU.

b

Việc kiểm soát sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu từ nước ngoài chưa đảm bảo đầy đủ theo quy định quốc tế, cụ thể như sau:

Thực hiện quy định của Hiệp định PSMA còn hạn chế trong việc kiểm soát, thẩm tra, đối chiếu thông tin đối với tàu khai thác của nước ngoài qua VMS, thiết bị nhận dạng tự động (AIS), chưa đối chiếu ngẫu nhiên Giấy phép khai thác với quốc gia tàu treo cờ và các nước khác có liên quan, chưa chia sẻ kết quả kiểm tra với nước tàu treo cờ và các bên cơ liên quan.

Chưa có cơ chế kiểm soát được nguồn gốc sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu vào Việt Nam bằng tàu công-ten-nơ; chưa đưa ra được biện pháp kiểm soát sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu để xuất khẩu sang thị trường khác ngoài Châu Âu dẫn tới rủi ro có sản phẩm IUU được nhập khẩu vào Việt Nam và có nguy cơ xảy ra tình trạng nguyên liệu thô trong nước và nước ngoài được trộn lẫn để chế biến, xuất khẩu vào thị trường EU.

c

Công tác quản lý truy xuất nguồn gốc nguyên liệu tại một số doanh nghiệp được kiểm tra chưa đảm bảo độ tin cậy dẫn đến hồ sơ các lô hàng xuất khẩu nghi vấn chưa minh bạch và chưa đảm bảo tính hợp pháp.

II/ TỒN TẠI VÀ KHÓ KHĂN



1. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THÁO GỖ “THẺ VÀNG” CỦA EC ĐỐI VỚI IUU.

1.4 Về thực thi pháp luật và xử lý vi phạm.

- a Tình trạng tàu cá khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài tiếp tục diễn biến phức tạp, chưa hoàn thành nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao, cụ thể:

Từ đầu năm 2023 đến 01/6/2023 tiếp tục xảy ra 14 tàu/84 ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, xử lý, gồm Malaysia, Indonesia, Thái Lan (chưa kể các vụ việc bị Campuchia bắt giữ, xử lý 07 vụ/21 ngư dân), tập trung tại các tỉnh Bình Định, Khánh Hòa, Bình Thuận, Bến Tre, Bạc Liêu và Kiên Giang; **EC khẳng định không gỡ cảnh báo “thẻ vàng” nếu không chấm dứt tình trạng này.**



14 tàu/84 ngư dân bị nước ngoài bắt giữ



không gỡ cảnh báo “Thẻ vàng”

II/ TỒN TẠI VÀ KHÓ KHĂN



1. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THÁO GỖ “THẺ VÀNG” CỦA EC ĐỐI VỚI IUU.

b Xử lý vi phạm:



Hành vi môi giới, móc nối đưa tàu cá đi khai thác trái phép ở vùng biển nước ngoài diễn ra trên thực tế nhưng kết quả điều tra, xử lý còn hạn chế; hầu như chưa đưa ra truy tố được vụ việc nào.



Công tác thực thi pháp luật, xử phạt các hành vi khai thác IUU tại một số địa phương còn yếu kém, thiếu trách nhiệm và chưa thống nhất, đồng bộ; đặc biệt là vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài, mất kết nối VMS, vượt ranh giới trên biển.

II/ TỒN TẠI VÀ KHÓ KHĂN



2. KHÓ KHĂN

2.1

Thiếu nhân lực khiến nỗ lực của địa phương chưa phát huy hiệu quả tối ưu

Những khó khăn trong thực tiễn triển khai các quy định về chống IUU khiến cho nỗ lực của các địa phương chưa phát huy tối đa hiệu quả như mong muốn như: số lượng tàu nhiều, vùng biển rộng lớn, việc kiểm soát tàu cá gặp nhiều khó khăn; việc trao đổi thông tin giữa các lực lượng chưa được đồng bộ, lực lượng thực thi pháp luật còn mỏng, dẫn tới tình trạng không kiểm soát được hoàn toàn tình hình khai thác trái phép trên biển...



Để thực hiện mục tiêu khai thác bền vững, nâng cao hiệu quả khai thác thủy sản, các địa phương có biển xác định phát triển theo hướng đẩy mạnh tổ chức hoạt động đánh bắt cá theo tổ đội có quy mô, đưa khoa học, công nghệ vào hoạt động khai thác thủy sản... Mặc dù đã xác định khá rõ phương hướng phát triển nghề cá của địa phương, việc đưa khoa học, công nghệ vào hoạt động khai thác thủy sản là rất quan trọng và cần thiết, nhưng khả năng tiếp thu của ngư dân còn hạn chế. Hơn nữa, bao đời nay ngư dân Việt Nam vẫn khai thác biển theo lối truyền thống, rất khó để thay đổi tập quán bao đời của ngư dân.

II/ TỒN TẠI VÀ KHÓ KHĂN



2. KHÓ KHĂN

2.2 Cơ sở hạ tầng.

Vướng mắc lớn nhất đối với các địa phương vẫn là vấn đề cơ sở hạ tầng, khó khăn trong nguồn lực đầu tư, nâng cấp cảng cá nhằm đáp ứng khả năng truy xuất nguồn gốc thủy sản từ khai thác theo điều kiện của EC cũng như tổ chức các đội tàu hoạt động tiết kiệm, hiệu quả với quy trình, cách thức đánh bắt phù hợp với thông lệ quốc tế, vừa bảo đảm được sự an toàn cao.



2.3 Nhận thức và ý thức của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Nhiều ngư dân, tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp mặc dù đã được tiếp cận đến quy định của Luật Thủy sản và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhưng vẫn có tình trạng thực hiện các hành vi vi phạm. Đặc biệt còn thực hiện các cách thức để che giấu hành vi vi phạm để tránh bị xử phạt hoặc cố tình không thực thi Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan có thẩm quyền.



III/ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC



1. XỬ LÝ DỨT ĐIỂM CÁC TỒN TẠI VỀ CẤP GIẤY PHÉP KHAI THÁC THỦY SẢN, ĐĂNG KÝ, ĐĂNG KIỂM TÀU CÁ

Để xử lý dứt điểm các tồn tại về cấp Giấy phép khai thác thủy sản tại Việt Nam, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa các lực lượng chức năng rà soát, kiểm soát tàu cá ra vào cảng, lắp đặt thiết bị VMS... đảm bảo chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ theo dõi, điều tra, xử lý từng vụ việc theo quy định.



2. TỔ CHỨC CÁC ĐOÀN CÔNG TÁC LIÊN NGÀNH ĐI KIỂM TRA TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG

Tổ chức các Đoàn công tác liên ngành (Bộ Quốc phòng, Bộ Công an) đi kiểm tra tại một số địa phương, đặc biệt là tại các tỉnh có tàu cá vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài. Các lực lượng chức năng thực thi pháp luật trên biển (Hải quân, Biên phòng, Cảnh sát biển, Kiểm ngư) tăng cường tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tại các vùng biển trọng điểm để ngăn chặn, xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm quy định về chống khai thác IUU; đặc biệt kiên quyết, xử phạt nghiêm hành vi vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài. Lực lượng biên phòng các tỉnh, thành phố ven biển tăng cường kiểm tra, kiểm soát tàu cá xuất nhập bến phải đảm bảo đủ điều kiện theo quy định pháp luật; kiên quyết xử phạt vi phạm hành chính các trường hợp vi phạm.



III/ GIẢI PHÁP **KHẮC PHỤC**

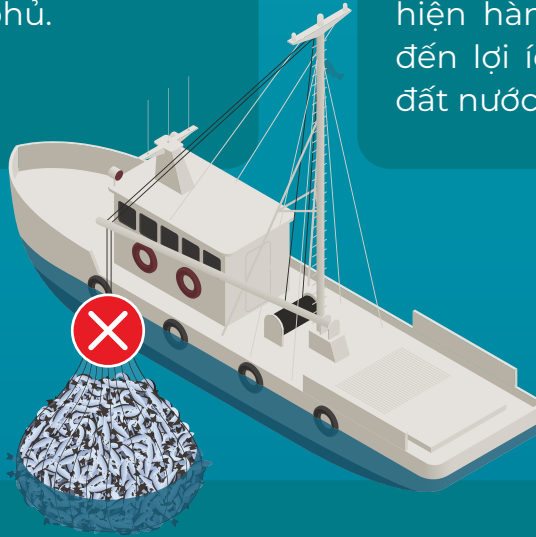
3. KHẨN TRƯƠNG XÂY DỰNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÒNG, CHỐNG IUU



Các địa phương ven biển xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện Đề án “Phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định đến năm 2025” được phê duyệt tại Quyết định số 1077/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.



Đảm bảo nguồn lực, kinh phí, bố trí cán bộ đủ năng lực, chuyên môn nghiệp vụ, khẩn trương hoàn thành việc khắc phục các tổn tài, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU; kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vì lợi ích riêng cố tình thực hiện hành vi trái phép ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, hình ảnh của đất nước trên trường quốc tế.



Tổng kiểm tra, rà soát toàn bộ các tàu cá trên địa bàn đảm bảo nắm chắc thực trạng (số lượng tàu, tàu cá đã hoặc chưa hoặc hết hạn đăng ký, đăng kiểm, cấp phép; tàu cá đã chuyển nhượng, mua bán, xóa đăng ký; tàu cá hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu cá chưa lắp thiết bị VMS...); xử lý nghiêm, triệt để theo quy định tàu cá “03 không”, tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác thủy sản.

III/ GIẢI PHÁP **KHẮC PHỤC**

Tổ chức làm việc, trực tiếp hướng dẫn từng chủ tàu thủ tục đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép và cập nhật 100% dữ liệu tàu cá vào Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).



Theo dõi, giám sát 100% tàu cá hoạt động trên biển qua hệ thống giám sát tàu cá, nắm rõ và xử lý nghiêm từng trường hợp vi phạm quy định về mất kết nối VMS (không báo cáo vị trí 6 tiếng một lần, mất kết nối quá 10 ngày không đưa tàu về bờ, mất kết nối trên 6 tháng, 01 năm; lập danh sách theo dõi, xử lý đến cùng các vụ việc vi phạm).



Đảm bảo 100% tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên ra vào cảng (kể cả cảng cá tư nhân), xuất nhập bến phải có giấy phép đầy đủ, giấy tờ (đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, đánh dấu tàu cá), có lắp đặt thiết bị VMS, đặc biệt là thiết bị VMS trên tàu phải hoạt động liên tục theo quy định.

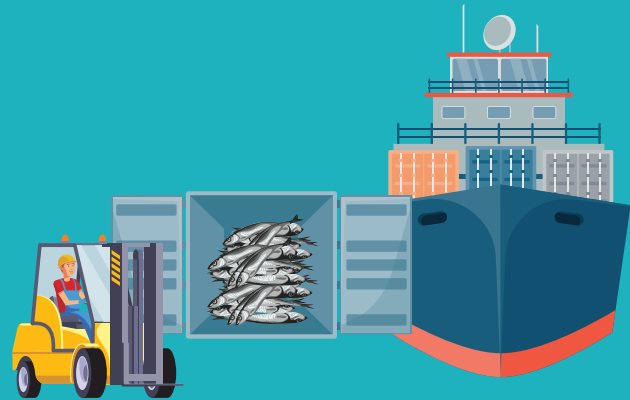


III/ GIẢI PHÁP **KHẮC PHỤC**



Quản lý, kiểm soát 100% tàu cá tỉnh khác hoạt động trên địa bàn tỉnh, thiết lập cơ chế chia sẻ, trao đổi thông tin giữa các địa phương có liên quan để kịp thời ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm khai thác IUU.

100% tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác tại cảng cá (kể cả cảng cá tư nhân, bến cá...) phải được giám sát và truy xuất nguồn gốc (đảm bảo về Nhật ký khai thác, dữ liệu VMS, sản lượng và thành phần loài phù hợp với nghề khai thác, đặc biệt lưu ý đối với các trường hợp chuyển tải trên biển, sản lượng đối với loài cá ngừ vây vàng, mắt to, cá cờ kiếm... cần phải theo dõi, kiểm soát chặt chẽ).



Thực hiện đúng quy định công tác xác nhận, chứng nhận sản phẩm thủy sản khai thác trong nước, nghiêm cấm và xử lý nghiêm các trường hợp hợp thức hoá hồ sơ (nếu đủ căn cứ xử lý hình sự); đặc biệt tập trung vào các loài cá ngừ vây vàng, mắt to, cá cờ kiếm.

Tổng rà soát các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản sang thị trường Châu Âu đảm bảo hồ sơ đầy đủ, hợp pháp, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm (nếu đủ căn cứ xử lý hình sự); đặc biệt tập trung vào các loài cá ngừ vây vàng, mắt to, cá cờ kiếm.



III/ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC



Hoàn thiện, đưa vào sử dụng Hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử để theo dõi, kiểm soát tính minh bạch, hợp pháp theo quy định công tác xác nhận, chứng nhận nguồn gốc sản phẩm thủy sản khai thác trong nước.

Kiểm soát theo quy định các lô hàng nhập khẩu sản phẩm thủy sản khai thác đối với loài cá cờ kiểm, cá ngừ vây ngực dài bằng tàu công-ten-nơ.



4. TẬP TRUNG KIẾN TOÀN LỰC LƯỢNG KIỂM NGƯ

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý tàu cá theo hướng giảm dần số lượng tàu, cường lực khai thác tương ứng với ngư trường, nguồn lợi thủy sản. Bên cạnh đó, tập trung kiện toàn lực lượng Kiểm ngư, ưu tiên bố trí kinh phí cho công tác Kiểm ngư, tăng cường thực thi pháp luật, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về thủy sản trên các vùng biển; khẩn trương rà soát, nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nghề cá, về hoạt động khai thác hải sản.



III/ GIẢI PHÁP **KHẮC PHỤC**

5. XỬ LÝ NGHIÊM CÁC HÀNH VI VI PHẠM

Thực hiện các biện pháp mạnh không để tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; điều tra, xử phạt 100% các trường hợp vi phạm.



Xác minh, xử phạt 100% các trường hợp vi phạm quy định về mất kết nối VMS theo quy định, vượt ranh giới cho phép trên biển, tàu cá không thực hiện sang tên, đổi chủ theo quy định.

Điều tra, xử lý triệt để các trường hợp tàu cá gửi thiết bị VMS trên tàu cá khác, tàu cá tiếp tay, vận chuyển thiết bị VMS của tàu cá khác.



Tích cực nắm thông tin tàu cá bị nước ngoài bắt giữ, thu thập các chứng cứ, tài liệu liên quan tại các nước để cung cấp cho lực lượng chức năng trong nước điều tra, xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm.

Khẩn trương củng cố, truy tố xét xử hành vi môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.



III/ GIẢI PHÁP **KHẮC PHỤC**

6. TĂNG CƯỜNG TUYÊN TRUYỀN QUY ĐỊNH CHỐNG KHAI THÁC IUU ĐẾN CẤP CƠ SỞ, NGƯ DÂN VEN BIỂN

Tiếp tục triển khai thực hiện các hình thức, hoạt động thông tin truyền thông phù hợp cả trong nước và trên diễn đàn quốc tế về nỗ lực chống khai thác IUU của Việt Nam; tuyên truyền, tập huấn các quy định pháp luật chống khai thác IUU cho cộng đồng ngư dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan.



Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật thủy sản, đặc biệt là quy định chống khai thác IUU đến cấp cơ sở, ngư dân ven biển và các tổ chức, cá nhân có liên quan; đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, đấu tranh phản bác các quan điểm xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch, cơ hội, phản động về quan điểm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nỗ lực của Việt Nam trong phòng, chống khai thác IUU.



Hệ thống Báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tăng thời lượng, chất lượng thông tin, tuyên truyền về nỗ lực phòng, chống khai thác IUU của Việt Nam; thông tin, tuyên truyền các tổ chức, cá nhân điển hình trong phòng, chống khai thác IUU.

III/ GIẢI PHÁP **KHẮC PHỤC**

7. KIÊN QUYẾT TỪ CHỐI THU MUA, CHẾ BIẾN, XUẤT KHẨU CÁC SẢN PHẨM THỦY SẢN CÓ NGUỒN GỐC TỪ KHAI THÁC IUU

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản, các doanh nghiệp thủy sản tiếp tục chung tay, đồng hành cùng Chính phủ vận động các doanh nghiệp thủy sản kiên quyết từ chối thu mua, chế biến, xuất khẩu các sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ khai thác IUU. Phối hợp với các cơ quan chức năng để cung cấp thông tin, xử lý nghiêm các doanh nghiệp thủy sản làm ăn phi pháp, hợp thức hóa hồ sơ, tiếp tay, dung túng cho hành vi khai thác IUU.



III/ GIẢI PHÁP **KHẮC PHỤC**

8. CHỐNG KHAI THÁC IUU: CẦN ĐẨY MẠNH ÁP DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Chuyển đổi dần quản lý nghề cá theo cách truyền thống sang ứng dụng công nghệ thông tin. Ví dụ, nhật ký khai thác bằng giấy chuyển sang nhật ký khai thác điện tử; quản lý tàu cá từ bằng giấy tờ thì chuyển sang hệ thống cơ sở dữ liệu; truy xuất nguồn gốc điện tử... Xây dựng Trung tâm chỉ huy điều hành IUU, đảm bảo thông tin kết nối thông suốt giữa Trung ương và 28 tỉnh ven biển cũng như với các lực lượng liên quan, đảm bảo tính đồng bộ, phối hợp kịp thời.



9. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC HỢP TÁC QUỐC TẾ

Đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện đường dây nóng giữa Việt Nam và các nước Thái Lan, Indonesia, Malaysia, Philippines; tổ chức các Đoàn công tác liên ngành làm việc với các nước bắt giữ, xử lý tàu cá, ngư dân Việt Nam, nắm bắt tình hình có biện pháp xử lý các trường hợp vi phạm.



III/ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

10. TIẾP TỤC HOÀN THIÊN KHUNG PHÁP LÝ VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC CHỈ ĐẠO CỦA TRUNG ƯƠNG



Trên cơ sở các khuyến nghị của EC tại đợt thanh tra lần thứ 4 về kiểm soát nguyên liệu thủy sản khai thác nhập khẩu bằng tàu công-ten-nơ, xử phạt hành vi vượt ranh giới cho phép trên biển được phát hiện qua hệ thống giám sát tàu cá, rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật có liên quan đảm bảo thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật và điều kiện của Việt Nam.



Ban hành cơ chế, chính sách chuyển đổi, hỗ trợ sinh kế cho ngư dân tự nguyện không tham gia hoạt động khai thác thủy sản hoặc tàu cá không còn đủ điều kiện theo quy định.



Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả ý kiến chỉ đạo của Thường trực Ban Bí thư tại văn bản số 81-CV/TW ngày 20 tháng 03 năm 2020 về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; các ý kiến chỉ đạo, công điện, kết luận của Thủ tướng chính phủ (đặc biệt là Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13/2/2023, Công điện số 265/CĐ-TTg ngày 17/4/2023, Thông báo kết luận số 412/TB-VPCP ngày 12/10/2023); các ý kiến chỉ đạo, kết luận của Trưởng Ban chỉ đạo Quốc gia về IUU và các văn bản khác có liên quan; gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và lực lượng chức năng với kết quả thực hiện chống khai thác IUU.

“

Thực hiện quyết tâm gỡ cảnh báo “thẻ vàng” không phải chỉ để đối phó với EC mà là vì lợi ích của quốc gia, của dân tộc, đảm bảo lợi ích của người dân; phát triển ngành thủy sản bền vững, có trách nhiệm và hội nhập quốc tế; thể hiện trách nhiệm quốc tế của Việt Nam trong thực hiện các cam kết, điều ước quốc tế trong bảo vệ môi trường biển, hệ sinh thái biển bền vững, phát triển bền vững kinh tế biển gắn với đảm bảo an ninh chủ quyền biển đảo của Tổ quốc./



ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI



**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
CỤC THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI**